

Số: 59 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 4 năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **Đánh giá kết quả 05 năm triển khai công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản**

Ngày 04/3/2019, UBND tỉnh Quảng Ngãi nhận được Công văn số 358/BTNMT-ĐCKS ngày 22/01/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc báo cáo đánh giá kết quả 05 năm triển khai công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ. Sau khi rà soát, tổng hợp, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo cụ thể như sau:

#### **I. Đặc điểm tình hình**

Quảng Ngãi là tỉnh duyên hải Miền Trung, là nơi tập trung khá nhiều loại khoáng sản với trên 408 điểm mỏ, gồm 22 loại khoáng sản khác nhau thuộc 06 nhóm khoáng sản gồm: Nhóm kim loại; nhóm khoáng chất công nghiệp; nhóm vật liệu xây dựng; nhóm đá quý, bán quý; nhóm đá mỹ nghệ và nước khoáng. Tuy nhiên, tập trung chủ yếu là nhóm vật liệu xây dựng, với tổng trữ lượng và tài nguyên dự báo khoảng: 248.880.680 m<sup>3</sup> đá làm vật liệu xây dựng thông thường; 22.800.990 m<sup>3</sup> cát, sỏi lòng sông làm vật liệu xây dựng thông thường; 108.162.550 m<sup>3</sup> đất làm vật liệu san lấp mặt bằng; .... Đến nay, về cơ bản các mỏ đã thăm dò trước đây đã được cấp giấy phép khai thác khoáng sản cho các doanh nghiệp. Về cơ bản các loại khoáng sản trên địa bàn tỉnh đã được lập Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng, làm căn cứ cho công tác quản lý cấp phép theo quy định của Luật Khoáng sản.

Tính đến thời điểm hiện tại trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi có 83 giấy phép khai thác khoáng sản còn hiệu lực. Trong đó có 07 khu vực cấp Giấy phép khai thác cát, sỏi lòng sông thông qua đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Các mỏ sau khi được cấp phép khai thác đã tiến hành thỏa thuận, bồi thường giải phóng mặt bằng khu vực thực hiện dự án, lập hồ sơ thuê đất, xây dựng cơ bản mỏ và tiến hành khai thác mỏ theo quy định.

#### **II. Kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 22/2012/NĐ-CP**

##### **1. Tình hình triển khai thực hiện**

###### *a) Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật:*

Thực hiện Luật Khoáng sản; Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Thông tư số 16/2014/TT-BTNMT ngày 14/4/2014 ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản; Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn triển khai các nội dung của Luật Khoáng sản và các văn bản liên quan tới các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố và các doanh nghiệp hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh, về cơ bản đã giải đáp các nội dung vướng mắc của các doanh nghiệp khai thác khoáng sản. Ngoài ra, tất cả các văn bản quy phạm pháp luật về khoáng sản thường xuyên được cập nhật đưa lên Website của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường.

*b) Tình hình xây dựng các văn bản, kế hoạch thực hiện Nghị định số 22/2012/NĐ-CP:*

Thực hiện quy định của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã phê duyệt kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các khu vực chưa được thăm dò khoáng sản (Kế hoạch số 5695/KH-UBND ngày 10/10/2016 về việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi năm 2016-2017 và Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 10/7/2018 về việc đấu giá quyền khai thác cát, sỏi lòng sông làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi năm 2019, 2020); tiến hành thăm dò khoáng sản, phê duyệt trữ lượng, phê duyệt giá khởi điểm đối với các khu vực đã thăm dò khoáng làm cơ sở để thực hiện đấu giá theo quy định. Các Quyết định phê duyệt kế hoạch đấu giá, phê duyệt trữ lượng và phê duyệt giá khởi điểm được đăng tải thông tin trên Website của UBND tỉnh Quảng Ngãi, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi.

*c) Tình hình, quy mô, cách thức phổ biến, mời tham dự đấu giá:*

Trên cơ sở Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản đã được phê duyệt, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện nơi các khoáng sản khảo sát thực địa, xác định tiền đặt trước, mức giá khởi điểm, bước giá,... lập hồ sơ mời tham gia đấu giá, xây dựng nội quy, quy chế đấu giá quyền khai thác khoáng sản cho từng điểm mỏ trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

Các nội dung thông báo mời tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản (thông tin về vị trí, diện tích, giá khởi điểm, bước giá, thời gian nhận hồ sơ, thông báo thời gian bán và nhận hồ sơ, thời gian khảo sát thực địa, thời gian giải đáp thắc mắc của các doanh nghiệp tham gia đấu giá,...) được đăng tải công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi, Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh Quảng Ngãi và niêm yết công khai tại trụ sở UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường để các tổ chức, cá

nhân có nhu cầu tham gia tìm hiểu, mua và nộp hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

## **2. Kết quả đạt được sau 5 năm thực hiện**

### *a) Kết quả tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản đến 31/12/2017*

Tính đến ngày 31/12/2017, UBND tỉnh đã phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản (Kế hoạch số 5695/KH-UBND ngày 10/10/2016 về việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi năm 2016-2017 và Kế hoạch số 101/KH-UBND về việc đấu giá quyền khai thác cát, sỏi lòng sông làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi năm 2019, 2020) và tổ chức đấu giá thành công đối với 09 điểm mỏ cát, sỏi lòng sông. Tổng số tiền trúng đấu giá là 44.662.000.000 tỷ đồng.

*(Kết quả tổ chức đấu giá thống kê tại Phụ lục kèm theo)*

### *b) Ưu điểm, hạn chế, bất cập và nguyên nhân*

#### **\* Ưu điểm:**

Đấu giá quyền khai thác khoáng sản, các doanh nghiệp muốn khai thác khoáng sản sẽ phải bỏ ra một khoản tiền lớn. Cùng với đó, doanh nghiệp phải có kinh nghiệm khai thác và cam kết công nghệ chế biến, qua đó, sẽ giảm những tác động xấu tới môi trường.

Việc thực hiện quy định đấu giá quyền khai thác khoáng sản để lựa chọn doanh nghiệp cấp giấy phép khai thác khoáng sản đã xóa bỏ cơ chế xin - cho trước đây, đảm bảo cạnh tranh công bằng giữa các doanh nghiệp đủ năng lực. Qua đó tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước (sở với không đấu giá), phát huy được tối đa tiềm năng khoáng sản của địa phương, nhằm đảm bảo khai thác sử dụng khoáng sản hiệu quả, tiết kiệm hơn. Thông qua kết quả thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản đã lựa chọn được các doanh nghiệp có năng lực về tài chính, năng lực kỹ thuật, có kinh nghiệm trong khai thác, chế biến khoáng sản.

#### **\* Hạn chế, bất cập và nguyên nhân:**

Việc quy định công khai danh sách tổ chức, cá nhân được xét chọn tham gia phiên đấu giá Nghị định số 22/2012/NĐ-CP còn có sự bất cập cần phải được khắc phục; vì khi biết trước danh sách tổ chức, cá nhân tham gia phiên đấu giá thì có khả năng xảy ra tình trạng móc nối, thông đồng, đùm giá. Quá trình mở phiên đấu giá, người điều hành và các thành viên tham dự phiên đấu giá có thể nhận biết sự không bình thường của kết quả đấu giá thành, nhưng không đủ cơ sở pháp lý để lập biên bản xử lý vi phạm hành chính trong đấu giá tài sản hoặc trình cơ quan có thẩm quyền hủy kết quả đấu giá.

Nguyên nhân cơ bản dẫn đến tình trạng nêu trên là do quy định tại Khoản 5 Điều 19 (Xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia phiên đấu giá quyền khai thác

*khoáng sản*) Nghị định số 22/2012/NĐ-CP có quy định: “Cơ quan tiếp nhận hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản có trách nhiệm thông báo công khai danh sách tổ chức, cá nhân được tham gia phiên đấu giá tại trụ sở cơ quan và đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền cấp phép trước khi tiến hành phiên đấu giá; thông báo bằng văn bản...”

### **3. Đánh giá việc thực hiện các quy định của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn**

- Về lập, phê duyệt kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Căn cứ vào Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; nhu cầu sử dụng khoáng sản phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương của tỉnh, khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản, Sở Tài nguyên và Môi trường đã lập, trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản là phù hợp với thực tế.

- Về lập hồ sơ mời tham gia đấu giá: Nội dung hồ sơ mời tham gia đấu giá cung cấp các thông tin về loại khoáng sản, đặc điểm loại khoáng sản khu vực đưa ra đấu giá, địa điểm thời gian dự kiến tổ chức phiên đấu giá, thông tin về mở đấu giá, tiền đặt trước, bước giá, giá khởi điểm, tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ đấu giá và các biểu mẫu có trong hồ sơ đấu giá; quy định về tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ tham gia đấu giá là phù hợp với thực tế.

- Về giá khởi điểm, tiền đặt trước, bước giá: Phương pháp xác định, việc công khai giá khởi điểm, tiền đặt trước, bước giá phù hợp với thực tế.

- Về thành phần Hội đồng tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Trong trường hợp thành lập Hội đồng đấu giá không quy định có đấu giá viên. Tuy nhiên, khi thực hiện các phiên đấu giá Hội đồng đấu giá quyền khai thác tỉnh Quảng Ngãi đều có đấu giá viên thuộc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản - Sở Tư pháp để điều hành sau đó bàn giao kết quả đấu giá cho Tổ đấu giá thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Về trình tự, thủ tục đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Phù hợp với thực tế.

- Về phương thức thu tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Số lần nộp, số tiền nộp, thời điểm nộp tiền trúng đấu giá là phù hợp với thực tế.

- Về việc thuê tổ chức đấu giá tài sản để tổ chức cuộc đấu giá: Việc thuê tổ chức đấu giá tài sản để tổ chức cuộc đấu giá là cần thiết vì các thành viên trong Tổ đấu giá được thành lập đều không có thể đấu giá viên nên các phiên đấu giá đều phải thuê tổ chức đấu giá tài sản để tổ chức và điều hành cuộc đấu giá.

- Chế độ quản lý và sử dụng tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản là phù hợp.

- Các quy định về xử lý vi phạm hành chính là phù hợp

- Về bồi thường giải phóng mặt bằng: Theo quy định điểm đ, khoản 3, Điều 62, Luật Đất đai 2013: “đ) Dự án khai thác khoáng sản được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, trừ trường hợp khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ và khai thác tận thu khoáng sản”. Do vậy các dự án khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ việc giải phóng mặt bằng gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc do nhà nước không thực hiện thu hồi đất mà giao cho chủ dự án khai thác khoáng sản phải thỏa thuận với người đang sử dụng đất để giải phóng mặt bằng tạo đất sạch để tổ chức đấu giá. Vì vậy, đề nghị xem xét, điều chỉnh quy định về đấu giá khoáng sản theo hướng cho phép đấu giá tại các khu vực chưa thực hiện việc thỏa thuận bồi thường đất đối với các dự án khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ và đơn vị trúng đấu giá thực hiện việc thỏa thuận bồi thường đất sau khi trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Về đánh giá tác động của việc cấp phép khai thác khoáng sản thông qua đấu giá quyền khai thác khoáng sản:

+ Đối với công tác quản lý nhà nước khoáng sản: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh còn nhiều khu vực mỏ khoáng sản chưa được cấp phép, nên việc triển khai thành công đấu giá quyền khai thác khoáng sản không những quản lý tốt hoạt động khai khoáng mà còn phát huy tiềm năng, đảm bảo hiệu quả và tiết kiệm trong hoạt động khai thác khoáng sản; thu hút đầu tư khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản tại địa phương tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước, góp phần xây dựng cơ sở hạ tầng, phúc lợi công cộng cho các địa bàn diễn ra hoạt động khai khoáng.

+ Đối với Doanh nghiệp khai thác khoáng sản: Đảm bảo cạnh tranh minh bạch, công bằng dựa các doanh nghiệp

+ Đối với người dân nơi có khoáng sản khai thác: Tạo việc làm cho lao động tại địa phương.

### **III. Những khó khăn, vướng mắc, bất cập và nguyên nhân**

1. Những điểm bất cập trong các quy định của Nghị định 22/2012/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn:

Về báo cáo tài chính: Theo mẫu Hồ sơ giới thiệu năng lực kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản quy định tại mẫu số 02 Thông tư liên tịch số 54/2014/TT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản, năng lực tài chính của tổ chức doanh nghiệp tham gia đấu giá được xác định theo báo cáo tài chính 03 năm gần nhất được kiểm toán độc lập.

Tuy nhiên đối với doanh nghiệp mới thành lập dưới 01 năm, chưa có báo cáo tài chính để được kiểm toán độc lập do đó doanh nghiệp không thể xác định năng lực tài chính theo báo cáo 03 năm gần nhất được kiểm toán độc lập.

## 2. Khó khăn, vướng mắc

Sau khi được cấp phép khai thác khoáng sản gặp nhiều khó khăn trong việc bồi thường hoa màu trên đất của nhân dân trong khu vực mỏ do vậy chậm thời gian xây dựng cơ bản mỏ, đưa mỏ vào khai thác; thậm chí một số dự án không thể bồi thường giải phóng mặt bằng, một số nơi nhân dân không cho doanh nghiệp vào khai thác (mặc dù doanh nghiệp thực hiện đầy đủ các quy định với nhà nước).

## 3. Nguyên nhân

Khu vực cấp phép khai thác khoáng sản thông qua đấu giá phần lớn là các bãi bồi cát, sỏi lòng sông (đất do địa phương quản lý), tuy nhiên phần lớn diện tích được nhân dân trong vùng sử dụng để chăn nuôi và canh tác hoa màu trên các bãi bồi này, do đó để tiến hành khai thác chủ dự án khai thác khoáng sản phải thỏa thuận bồi thường tài sản trên đất với người đang sử dụng đất để giải phóng mặt bằng.

Ngoài ra, một số người dân không hợp tác với doanh nghiệp, gây khó khăn cản trở doanh nghiệp vào thực hiện dự án.

## IV. Đề xuất, kiến nghị

Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường kiến nghị Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 22/2012/NĐ-CP.

- Về điều kiện doanh nghiệp được tham gia đấu giá: Bỏ năng lực tài chính của tổ chức doanh nghiệp tham gia đấu giá được xác định theo báo cáo tài chính 03 năm gần nhất được kiểm toán độc lập (quy định tại mẫu số 2, phụ lục kèm theo Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTC-BTNMT ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính). Các doanh nghiệp có đủ các điều kiện để được cấp giấy phép khai thác là được tham gia đấu giá.

- Về người tham gia phát giá: Phải là người đại diện theo pháp luật hoặc được người đại diện theo pháp luật ủy quyền theo quy định.

- Về bồi thường giải phóng mặt bằng: Cho phép tổ chức đấu giá tại các khu vực chưa thực hiện việc thỏa thuận bồi thường đất đối với các dự án khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ và đơn vị trúng đấu giá thực hiện việc thỏa thuận bồi thường đất sau khi trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 19 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP theo hướng không thông báo đăng tải thông tin danh sách tổ chức, cá nhân được

tham gia phiên đấu giá tại trụ sở cơ quan và đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền cấp phép trước khi tiến hành phiên đấu giá nhằm đảm bảo tính bảo mật, chống hiện tượng gian lận trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản; cá nhân, tổ chức có liên quan đến phiên đấu giá làm lộ thông tin danh sách tổ chức, cá nhân được xét chọn tham gia phiên đấu giá (nếu có bằng chứng cụ thể) thì bị xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật hiện hành.

Kính báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT(NL) UBND tỉnh;
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, CN-XD, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN (Vũ 198).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tăng Bính**

**Phụ lục**  
**TỔNG HỢP DAN TÍNH VÀ TRIỂN KHAI ĐẦU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN**  
*(Kèm theo Báo cáo số 59 /BC-UBND ngày 05/4/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*



Số TT	KẾ HOẠCH ĐẦU GIÁ							KẾT QUẢ ĐẦU GIÁ				
	Kế hoạch phê duyệt	Ngày ban hành	Loại khoáng sản	Khu vực đầu giá	Diện tích (ha)	Giá khởi điểm (đã có kết quả thăm dò) (ngàn đồng)	Ghi chú	Quyết định phê duyệt	Ngày ban hành	Tổ chức, các nhân trúng đầu giá	Giá trị trúng đầu giá (đã có kết quả thăm dò) (ngàn đồng)	Ghi chú
1	5695/KH-UBND	10/10/2016	Cát làm VLXD thông thường	Thôn Diên Niên, xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh	2,5	317.000	Đã đầu giá			Công ty TNHH MTV XD Phú Gia Thịnh	2.507.000	
2				Thôn Phước Lộc, xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh	3,8	1.157.000	Đã đầu giá			Công ty CP ĐT Phát triển hạ tầng 179	3.577.000	
3				Thôn 6, xã Nghĩa Dũng, thành phố Quảng Ngãi	11,4	3.072.000	Đã đầu giá	841/QĐ-UBND	03/10/2018	Công ty CP ĐT Phát triển Hợp Nghĩa	18.122.000	
4				Thôn Cổ Lũy Bắc, xã Nghĩa Phú, thành phố Quảng Ngãi	3,00	1.237.000	Chưa đầu giá					
5				Thôn 1, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa	2,7903	468.000	Đã đầu giá	541/QĐ-UBND	04/8/2017	Công ty Cổ phần Phương Hồng	2.712.000	
6				Thôn 6, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa	4,591	980.000	Đã đầu giá			Công ty TNHH MTV XD Phú Gia Thịnh	1.352.000	
7				Thôn An Tráng, xã Nghĩa Thắng	3,2947	607.000	Chưa đầu giá					



Số TT	KẾ HOẠCH ĐẤU GIÁ							KẾT QUẢ ĐẤU GIÁ				
	Kế hoạch phê duyệt	Ngày ban hành	Loại khoáng sản	Khu vực đấu giá	Diện tích (ha)	Giá khởi điểm (đã có kết quả thăm dò) (ngàn đồng)	Ghi chú	Quyết định phê duyệt	Ngày ban hành	Tổ chức, các nhân trúng đấu giá	Giá trị trúng đấu giá (đã có kết quả thăm dò) (ngàn đồng)	Ghi chú
8	5695/KH-UBND	10/10/2016	Cát làm VLXD thông thường	Thôn Nam Phước, xã Nghĩa Thuận	6,7005	1.254.000	Đã đấu giá	540/QĐ-UBND	04/8/2017	Công ty TNHH MTV XD và TM Quang Đất Việt	2.134.000	
9				Tổ dân phố Vạn Mỹ, thị trấn Sông Vệ	8,2611	1.669.000	Đã đấu giá	585/QĐ-UBND	21/8/2017	Công ty CP SX TM và Dịch vụ Đại Nguyên	3.190.000	
10				Thôn Thạch An, xã Bình Mỹ	6,42	1.077.000	Đã đấu giá	835/QĐ-UBND	17/11/2018	Công ty TNHH MTV Khánh Ly	7.377.000	
11				Thôn Tân Phước, xã Bình Minh	1,34	253.000	Đã đấu giá	837/QĐ-UBND	17/11/2017	Công ty TNHH MTV VT Thiên Phước	3.691.000	
Số TT	KẾ HOẠCH ĐẤU GIÁ							KẾT QUẢ ĐẤU GIÁ				
	Kế hoạch phê duyệt	Ngày ban hành	Loại khoáng sản	Khu vực đấu giá	Diện tích (ha)	Giá khởi điểm (đã có kết quả thăm dò) (ngàn đồng)	Ghi chú	Quyết định phê duyệt	Ngày ban hành	Tổ chức, các nhân trúng đấu giá	Giá trị trúng đấu giá (đã có kết quả thăm dò) (ngàn đồng)	Ghi chú
1	101/KH-UBND	10/07/2018	Cát làm VLXD thông thường	Mỏ cát thôn Ngân Giang, xã Tịnh Hà (Khu vực 1), huyện Sơn Tịnh	10		Chưa đấu giá				Đang thăm dò	
2				Mỏ cát thôn Ngân Giang, xã Tịnh, Sơn Tịnh (Khu vực 2)	5,5							

Số TT	KẾ HOẠCH ĐẦU GIÁ							KẾT QUẢ ĐẦU GIÁ				
	Kế hoạch phê duyệt	Ngày ban hành	Loại khoáng sản	Khu vực đầu giá	Diện tích (ha)	Giá khởi điểm (đã có kết quả thăm dò) (ngàn đồng)	Ghi chú	Quyết định phê duyệt	Ngày ban hành	Tổ chức, các nhân trúng đầu giá	Giá trị trúng đầu giá (đã có kết quả thăm dò) (ngàn đồng)	Ghi chú
3	101/KH-UBND	10/07/2018	Cát làm VLXD thông thường	Mỏ cát thôn Diên Niên, xã Tịnh Sơn (vị trí mới), huyện Sơn Tịnh	8,0						Đang thăm dò	
4				Mỏ cát thôn 6, xã Nghĩa Dũng, huyện Sơn Tịnh	8,5							
5				Mỏ cát xã Tịnh An, TP. Quảng Ngãi	34,5							
6				Mỏ cát phường Lê Hồng Phong và Trần Phú, TP. Quảng Ngãi	10							
7				Thôn 1, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa	4,0							
8				Thôn Đông Mỹ, xã Nghĩa Hiệp, huyện Mộ Đức	7,3							
9				Thôn 3, 4, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức	6,7							
10				Thôn Phú An, xã Đức Hiệp, huyện Mộ Đức	8,5							
11				Thôn Nghĩa Lập, xã Đức Hiệp,	9,4							

Số TT	KẾ HOẠCH ĐẤU GIÁ							KẾT QUẢ ĐẤU GIÁ				
	Kế hoạch phê duyệt	Ngày ban hành	Loại khoáng sản	Khu vực đấu giá	Diện tích (ha)	Giá khởi điểm (đã có kết quả thăm dò) (ngàn đồng)	Ghi chú	Quyết định phê duyệt	Ngày ban hành	Tổ chức, các nhân trúng đấu giá	Giá trị trúng đấu giá (đã có kết quả thăm dò) (ngàn đồng)	Ghi chú
12	101/KH-UBND	10/07/2018	Cát làm VLXD thông thường	huyện Mộ Đức							Đang thăm dò	
				Thôn Xuân Đình, xã Hành Thịnh, huyện Nghĩa Hành	9,2							
13				Thôn Vạn Xuân 2, xã Hành Thiện, huyện Nghĩa Hành	4,7							
14				Thôn Tâu Phú, xã Hành Tín Tây, huyện Nghĩa Hành	6,5							
15				Thôn Nhơn Lộc, xã Hành Tín Đông, huyện Nghĩa Hành	3,2							
16				Thôn Phú Khương, xã Hành Tín Tây, huyện Nghĩa Hành	9,6							
17				Xã Ba Thành, huyện Ba Tơ	2							
18				Thôn Làng Teng, xã Ba Thành, huyện Ba Tơ	4,7							
19				Dốc Nóc 2, xã Ba Cung, huyện Ba Tơ	2,3							
20	101/KH-UBND	10/07/2018	Cát làm VLXD thông	Tổ dân phố Đá Bàn, thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ	1,64							
21				Bình Thanh, xã Trà	3,8						Đang thăm dò	

Số TT	KẾ HOẠCH ĐẤU GIÁ							KẾT QUẢ ĐẤU GIÁ				
	Kế hoạch phê duyệt	Ngày ban hành	Loại khoáng sản	Khu vực đấu giá	Diện tích (ha)	Giá khởi điểm (đã có kết quả thăm dò) (ngàn đồng)	Ghi chú	Quyết định phê duyệt	Ngày ban hành	Tổ chức, các nhân trúng đấu giá	Giá trị trúng đấu giá (đã có kết quả thăm dò) (ngàn đồng)	Ghi chú
			thường	Bình, huyện Trà Bồng								
22				Thị trấn Trà Xuân (Vị trí 2), huyện Trà Bồng	1,2							